TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2018/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1994.

Nơi ĐKHKTT: Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Cao Văn S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: : Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị O và anh Cao Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Cao Văn V, sinh ngày 20/12/2014 cho anh Cao Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị O vì anh S không yêu cầu.

Chị O có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị O và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị O thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng (Một trăm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo biên lai thu số 0001625 ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu; hoàn trả cho chị O 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định (bản án) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h Quỳnh Lưu;
- UBND xã Q;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ S Mạnh